

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên trường	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																												Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú		
		Giáo viên tiểu học hạng III		Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)											Giáo viên trung học phổ thông hạng III (V.07.05.15)																		
		Giáo dục đặc biệt	Giáo dục thể chất	Âm nhạc	Mỹ thuật	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lý (Lịch sử, Địa	Khoa học tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học)	Công nghệ	GDC D/GD CT	Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	Giáo dục QP- QN	Lịch sử	Địa lý	GDK T&PL / GDC T	Vật lý	Hóa học	Sinh học	KTC N	KTN N	Tin học	Âm nhạc			Mỹ thuật	
1	THPT Chuyên Trần Văn Giàu													1		1			1				1	1	1			1			7		
2	THPT Lê Quý Đôn (LA cũ)													1					1										1		3		
3	THPT Tân An																		1												1		
4	Trung tâm GDTX&KTTH																			1											1		
5	THPT Nguyễn Thông													1																	1		
6	THPT Thủ Thừa													1																	1		
7	THPT Mỹ Lạc													2			1					1									4		
8	THPT Tân Trụ													1					1												2		
9	THPT Nguyễn Trung Trực (LA cũ)													1																	1		
10	THPT Nguyễn Hữu Thọ													1					1												2		
11	THPT Nguyễn Trung Trực-Bến Lức													1			1		3						1				1	1		8	
12	THPT Gò Đen													1	1		1	1	1	1						1			1			8	
13	THPT Cần Giuộc													1												1			1			3	
14	THPT Nguyễn Đình Chiểu													2		1	1	1	1	1	1						1	1	1		11		
15	THPT Đông Thạnh													1		1			1	1	1							1	1		7		
16	THPT Chu Văn An													2		1			2	1	1										7		
17	THPT Long Hựu Đông													1														1			2		
18	THPT Long Cang													1	1			1	1									1	1		6		
19	THPT Rạch Kiến													1					1									1	1		4		
20	THPT An Ninh													2	3			1	1		1	2		2		1		1	1		14		
21	THPT Võ Văn Tần													4	1				2	1	2					1	1	2		1		15	
22	THPT Đức Hòa													4	2				3			2			1			1	1		14		
23	THPT Hậu Nghĩa													5	2	1	2	1	1	1	2		1					1	1		18		
24	THPT Đức Huệ													3	2	1			2	1	1							1	1		12		
25	THPT Thạnh Hóa														1					1	1							1			4		

[illegible]

STT	Tên trường	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																												Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú	
		Giáo viên tiểu học hạng III		Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)											Giáo viên trung học phổ thông hạng III (V.07.05.15)																	
		Giáo dục đặc biệt	Giáo dục thể chất	Âm nhạc	Mỹ thuật	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lý (Lịch sử, Địa	Khoa học tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học)	Công nghệ	GDC D/GD CT	Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	Giáo dục QP- QN	Lịch sử	Địa lý	GDK T&PL / GDC T	Vật lý	Hóa học	Sinh học	KTC N	KTN N	Tin học	Âm nhạc			Mỹ thuật
58	THPT Nguyễn Huệ													1		1			1										1	1	5	
59	THPT Nguyễn Thái Bình																		1									1	1	1	4	
0	THPT Nguyễn Trãi													1	1			1	2										1	1	7	
61	THPT Nguyễn Trung Trực (TN cũ)													1					1	1									1		4	
62	THPT Nguyễn Văn Trỗi													1				1		1									1	1	5	
63	THPT Quang Trung																	1		1									1	1	4	
64	THPT Tân Châu														2					2	1	1									6	
65	THPT Tân Đông																1			1	1	1					1	2			7	
66	THPT Tân Hưng (TN cũ)														1					1	1	1						1			5	
67	THPT Tây Ninh																												1		1	
68	THPT Trảng Bàng														2					2									1	1	6	
69	THPT Trần Đại Nghĩa														2																2	
70	THPT Trần Phú														2		1			1										1	5	
Tổng		6	1	3	2	3	3	1	11	8	7	3	0	5	79	33	16	13	9	54	24	27	8	3	5	4	4	12	26	26	396	

Phụ lục 2-NV trực thuộc Sở

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ
NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên trường	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH VÀ DÙNG CHUNG						Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
		Văn thư viên trung cấp (02.008)	Kế toán viên trung cấp (V.06.032)	Thư viện viên hạng IV (V.10.02.07)	Viên chức thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20)	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Công tác xã hội viên (V.09.04.02)		
1	Nuôi dạy trẻ khuyết tật			1				1	
2	Khuyết tật tỉnh Tây Ninh					1		1	
3	Phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh				1			1	
4	THCS&THPT Hưng Điền B	1		1				2	
5	THCS&THPT Khánh Hưng				1			1	
6	THCS&THPT Lương Hòa			1				1	
7	THCS&THPT Mỹ Bình		1					1	
8	THCS&THPT Mỹ Quý	1						1	
9	THCS&THPT Nguyễn Thị Một		1	1	1			3	
10	THPT Bình Thạnh	1						1	
11	THPT Cần Đước		1		1			2	
12	THPT Chu Văn An			1				1	
13	THPT chuyên Hoàng Lê Kha				1			1	
14	THPT Đông Thạnh					1		1	
15	THPT Gò Đen			1				1	
16	THPT Huỳnh Tấn Phát				1			1	
17	THPT Lê Hồng Phong					1		1	
18	THPT Lê Quý Đôn (LA cũ)					1		1	
19	THPT Lộc Hưng			1	1	1		3	
20	THPT Long Cang			1				1	
21	THPT Long Hựu Đông				1			1	
22	THPT Mỹ Lạc	1		1	1			3	
23	THPT Ngô Gia Tự		1	1				2	
24	THPT Nguyễn Chí Thanh				1			1	

STT	Tên trường	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH VÀ DÙNG CHUNG						Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
		Văn thư viên trung cấp (02.008)	Kế toán viên trung cấp (V.06.032)	Thư viện viên hạng IV (V.10.02.07)	Viên chức thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20)	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Công tác xã hội viên (V.09.04.02)		
25	THPT Nguyễn Đình Chiểu				1			1	
26	THPT Nguyễn Huệ	1			1			2	
27	THPT Nguyễn Thái Bình	1	1	1	1			4	
28	THPT Nguyễn Trãi	1			1			2	
29	THPT Nguyễn Trung Trực (TN cũ)	1						1	
30	THPT Nguyễn Trung Trực-Bến Lức			1	1	1		3	
31	THPT Nguyễn Văn Trỗi			1	1	1		3	
32	THPT Quang Trung				1	1		2	
33	THPT Rạch Kiến			1				1	
34	THPT Tân Đông	1			1			2	
35	THPT Tân Hưng (LA cũ)							0	
36	THPT Tân Hưng (TN cũ)					1		1	
37	THPT Tân Thạnh			1		1		2	
38	THPT Tây Ninh	1			1			2	
39	THPT Thạnh Hóa		1	1				2	
40	THPT Thiên Hộ Dương			1		1		2	
41	THPT Trần Phú				1			1	
42	THPT Trảng Bàng	1			1			2	
43	THPT Vĩnh Hưng		1	1				2	
44	THPT Võ Văn Tần			1		1		2	
45	Trung tâm Nuôi dạy trẻ khuyết tật						2	2	
Tổng		11	7	19	21	12	2	72	

YÊU CẦU TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GẮN VỚI TỪNG VỊ TRÍ CẦN TUYỂN DỤNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDDT ngày /10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhóm ngành cần tuyển theo Đề án vị trí	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Trình độ cần tuyển	Số lượng cần tuyển		Vị trí việc làm được đăng ký
					GV	NV	
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông theo ngành cần tuyển. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	343		2 nguyện vọng
2		Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở theo ngành cần tuyển. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	46		2 nguyện vọng
3		Giáo viên tiểu học (Giáo dục	V.07.03.29	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên giáo dục đặc biệt hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào	7		2 nguyện vọng
4		Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học		21	2 nguyện vọng
5		Văn thư viên trung cấp	02.008	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo		11	2 nguyện vọng

STT	Nhóm ngành cần tuyển theo Đề án vị trí	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Trình độ cần tuyển	Số lượng cần tuyển		Vị trí việc làm được đăng ký
					GV	NV	
1	2	3	4	5	6	7	8
6	Chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	Kế toán viên trung cấp	V.06.032	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính		7	2 nguyên vọng
7		Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp		19	2 nguyên vọng
8		Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	Tốt nghiệp Y sĩ trình độ trung cấp		12	2 nguyên vọng
9		Công tác xã hội viên	V.09.04.02	Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội.		2	1 nguyên vọng
THPT					343		
THCS					46		
Tiểu học (Giáo dục đặc biệt)					7		
Nhân viên						72	
Tổng cộng					396	72	

Ghi chú: Số lượng cần tuyển dụng theo vị trí việc làm từng đơn vị kèm theo phụ lục 1- GV, phụ lục 2 -NV